

Số: 1539/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày 23 tháng 08 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng

Dự án: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 175/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 144/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 32/2025/NĐ-CP ngày 04 tháng 4 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 92/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) khóa XIII kỳ họp thứ 20 về chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2);

Căn cứ Nghị quyết số 237/NQ-HĐND ngày 25 tháng 6 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Định (cũ) khóa XIII kỳ họp thứ 25 về việc điều chỉnh, bổ sung chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2);

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại Tờ trình số 74/TTr-SXD ngày 15 tháng 8 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự án đầu tư xây dựng dự án Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Nâng cấp, mở rộng Bệnh viện Mắt Bình Định (Giai đoạn 2).
2. Mã số thông tin công trình (theo quy định của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về hoạt động xây dựng): 8127249
3. Địa điểm xây dựng: Số 78 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.
4. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.
5. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh Gia Lai.
6. Tổ chức tư vấn lập, thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng, tổ chức lập khảo sát xây dựng:
 - a) Nhà thầu tư vấn lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH kỹ thuật xây dựng Bình Định. Địa chỉ: Số 231/40 Tây Sơn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.
 - b) Nhà thầu tư vấn thẩm tra Báo cáo nghiên cứu khả thi: Công ty TNHH tư vấn và xây dựng tổng hợp Tân Tiến. Địa chỉ: Lô 19, Khu ĐÔ-12, khu dân cư tại Cụm kho bãi dọc QL 1D, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.
 - c) Nhà thầu khảo sát xây dựng:
 - Nhà thầu tư vấn khảo sát địa chất: Công ty TNHH H.2. Địa chỉ: Lô 03, khu BA1, khu đô thị xanh Vũng Chua, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.
 - Nhà thầu tư vấn khảo sát địa hình: Công ty TNHH kỹ thuật xây dựng Bình Định. Địa chỉ: Số 231/40 Tây Sơn, phường Quy Nhơn Nam, tỉnh Gia Lai.
7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính: Dự án nhóm B, công trình dân dụng cấp II.
8. Mục tiêu dự án: Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất của Bệnh viện, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh, đáp ứng nhu cầu bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho người dân.
9. Quy mô đầu tư xây dựng:
 - a) Xây mới Nhà khám - Cấp cứu - Điều trị nội trú - Phẫu thuật gây mê hồi sức - Hành chính 100 giường bệnh:
 - Kiến trúc: Diện tích xây dựng khoảng 1.211,5m², tổng diện tích sàn khoảng 14.365,1m² (kể cả tầng hầm); số tầng cao: 01 tầng hầm + 11 tầng nổi; chiều cao công trình: 44,75m; chỉ giới xây dựng công trình: Lùi 06m so với chỉ giới đường đỏ đường ĐS2; cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường: 0,75m; bố trí công năng công trình: Nhà khám - Cấp cứu - Điều trị nội trú - Phẫu thuật gây mê hồi sức - Hành chính.
 - Kết cấu: Móng cọc khoan nhồi BTCT cấp độ bền B30 (M400) đặt trên nền đất tự nhiên, bố trí hệ cọc vây BTCT cấp độ bền B20 (M250) kết hợp hệ khung thép hình chịu lực để thi công kết cấu tầng hầm. Hệ khung vách, cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B30 (M400) chịu lực, mái BTCT.
 - Hoàn thiện: Nền tầng hầm xoa nền láng mặt, kẻ sơn phân luồng giao thông;

nền và sàn trong nhà các tầng lát gạch kết hợp với đá granite; sàn các phòng mổ (tầng 8) là sàn nhựa vinyl kháng khuẩn, bên dưới là VXM tự san phẳng; nền và sàn khu vệ sinh lát gạch chống trượt. Tường xây gạch. Tường các phòng trong nhà ốp gạch hoàn thiện; riêng các phòng nghiệp vụ (tiểu phẫu, thủ thuật, khu vệ sinh chung,...) ốp cao tới trần; ốp lên chân tường đối với các phòng làm việc khối hành chính quản trị; tường mặt ngoài thang máy ốp đá granite trang trí; tường phòng mổ ốp tấm panel kháng khuẩn, nẹp nhôm cố định, cao tới trần giả; tường vách hầm BTCT quét 3 lớp chống thấm, trát VXM, sơn phủ hoàn thiện. Toàn bộ tường trát VXM, bả mastic, sơn phủ hoàn thiện. Trần nhà đóng khung nổi hoàn thiện, trần hội trường đóng khung chìm; trần khu mổ đóng trần kháng khuẩn; khu vực không đóng trần trát VXM, sơn hoàn thiện. Cửa đi, cửa sổ bằng nhôm, kính kết hợp vách kính và cửa chống cháy.

- Đầu tư hệ thống kỹ thuật công trình: Khí sạch phòng mổ (áp lực dương AHU), điều hòa không khí, phòng cháy và chữa cháy, điện, nước, điện nhẹ, thông tin liên lạc, loa thông báo, hệ thống khí y tế,...

b) Các hạng mục phụ trợ:

b1) Xây dựng mới Nhà phụ trợ:

- Kiến trúc: Diện tích xây dựng khoảng 601,5m², tổng diện tích sàn khoảng 576m²; số tầng cao: 01; chiều cao công trình: 6,65m; chỉ giới xây dựng công trình: Trùng với chỉ giới đường đỏ đường Trần Hưng Đạo; cốt nền xây dựng công trình cao hơn cốt sân đường: 0,4m; bố trí công năng công trình: Khu vực nhà để xe máy bệnh nhân, phòng để xe cứu thương, phòng đặt máy phát điện, phòng chứa rác, phòng thiết bị trạm xử lý nước thải, phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện.

- Kết cấu: Móng đơn BTCT cấp độ bền B22,5 (M300) đặt trên nền đất tự nhiên, móng tường xây đá chẻ. Hệ khung cột, dầm, sàn BTCT cấp độ bền B22,5 (M300) chịu lực, mái BTCT kết hợp mái vì kèo thép, lợp tôn.

- Hoàn thiện: Nền khu vực để xe máy - xe cứu thương bằng bê tông xoa nhám mặt; nền các phòng chứa rác, phòng đặt máy phát điện bằng bê tông xoa láng mặt; nền phòng đặt thiết bị điều khiển của trạm XLNT, phòng dàn chai oxy của hệ thống khí y tế, phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện lát gạch granite; nền khu vệ sinh lát gạch chống trượt. Tường xây gạch. Tường các phòng (đặt thiết bị điều khiển của trạm XLNT, phòng dàn chai oxy của hệ thống khí y tế, khu vệ sinh của phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện) ốp cao tới trần. Toàn bộ tường trát VXM, bả mastic, sơn phủ hoàn thiện. Trần phòng kính mắt - kính thuốc bệnh viện đóng khung nổi hoàn thiện; khu vực không đóng trần trát VXM, sơn hoàn thiện. Cửa đi dùng các loại: cửa cuốn; cửa 02 lớp và có cửa sắt kéo; cửa sắt kéo có lá kết hợp cửa nhôm, kính và vách kính.

- Bố trí hệ thống cấp điện, cấp thoát nước và PCCC theo yêu cầu sử dụng.

b2) Xây dựng bổ sung mới hệ thống đường dây và trạm biến áp công suất 1250kVA: Xây dựng mới 01 trạm biến áp 3 pha 1250kVA-22/0,4kV và đường dây 22kV đi ngầm.

b3) Cải tạo tường rào:

- Xây mới 01 đoạn tường (đoạn tiếp giáp nhà dân hiện trạng chưa được giải phóng mặt bằng) dài khoảng 37,8m.

- Cải tạo lại cổng và sơn lại tường rào mặt trước cho đồng bộ tạo cảnh quan, chiều dài khoảng 205,1m.

b4) Xây dựng mới Hệ thống xử lý nước thải: Đầu tư mới hệ thống thu gom và xử lý nước thải quy mô công suất 100m³/ngày đêm cho công trình.

b5) Đầu tư hệ thống kỹ thuật ngoài nhà: Hệ thống cấp điện + chiếu sáng ngoài nhà; hệ thống cấp thoát nước ngoài nhà; hệ thống phòng cháy chữa cháy ngoài nhà.

b6) Sân vườn, đường nội bộ: Đầu tư hệ thống sân bê tông, đường giao thông nội bộ và giao thông phục vụ chữa cháy với diện tích khoảng 2.075m²; các bồn hoa, trồng cây xanh cảnh quan cho công trình.

b7) Cải tạo Nhà bảo vệ (Quy mô 01 tầng, diện tích xây dựng khoảng 10m²): Cải tạo hệ thống kỹ thuật: điện, nước, PCCC,...

b8) Tháo dỡ các hạng mục hiện trạng để đầu tư công trình: Nhà khám - Điều trị - Hành chính - Hàng lang cầu nối; nhà kho; trạm xử lý nước thải; tường rào; trạm biến áp 320kVA; khu vực nhà dân hiện trạng sau khi giải phóng mặt bằng.

c) Phần thiết bị: Đầu tư các hệ thống thiết bị thang máy; phòng cháy chữa cháy; điều hòa không khí; khí y tế; âm thanh hội trường; thiết bị khí sạch phòng mổ; xử lý nước thải; trạm biến áp; điện, nước; máy phát điện dự phòng; thiết bị nội thất (bàn ghế tủ khám bệnh, làm việc, ghế chờ khám, giường bệnh, tủ đầu giường, rèm màn, bàn ghế và trang thiết bị cho hội trường, kệ hồ sơ phòng lưu trữ, bảng tên khoa phòng,...), bình lọc nước RO, lấy số tự động, cửa tự động phòng mổ.

10. Bản vẽ thiết kế cơ sở được đóng dấu xác nhận kèm theo Quyết định này.

11. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

a) Số bước thiết kế: Thiết kế hai bước.

b) Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn: Phụ lục 01 kèm theo Tờ trình số 1032/TTr-BQLDA ngày 13/8/2025 của Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng; giá trị các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng: 299.659.371.000 đồng (*Hai trăm chín mươi chín tỷ, sáu trăm năm mươi chín triệu, ba trăm bảy mươi một nghìn đồng*), trong đó:

STT	Nội dung tổng mức đầu tư xây dựng	Tổng mức đầu tư xây dựng (đồng)
1	Chi phí BT, HT và TĐC	15.369.654.000
2	Chi phí xây dựng	180.427.332.872
3	Chi phí thiết bị	63.884.338.021
4	Chi phí QLDA	4.110.432.722
5	Chi phí tư vấn ĐTXD	11.992.033.593

6	Chi phí khác	1.843.170.418
7	Chi phí dự phòng	22.032.409.376
Tổng mức đầu tư		299.659.371.000

13. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2025-2028.

14. Nguồn vốn đầu tư và dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án:

a) Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách nhà nước do tỉnh quản lý giai đoạn 2020-2025 và giai đoạn 2026-2030 bố trí khi được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

b) Dự kiến bố trí kế hoạch vốn theo tiến độ thực hiện dự án: Theo chủ trương đầu tư đã được phê duyệt.

15. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư trực tiếp quản lý dự án.

16. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: UBND phường Quy Nhơn thực hiện công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư theo Văn bản số 1200/UBND-KGVX ngày 31/7/2025 của UBND tỉnh.

17. Các nội dung khác: Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh chịu trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

a) Áp dụng mức thuế giá trị gia tăng (VAT) để thanh toán, quyết toán các công việc, hợp đồng, gói thầu,... phù hợp theo quy định tại Nghị định số 174/2025/NĐ-CP ngày 30/6/2025 của Chính phủ và các quy định khác có liên quan.

b) Tổ chức hoàn thiện các nội dung còn tồn tại theo kết quả thẩm định của Sở Xây dựng tại Văn bản số 13/SXD-QLXDTĐ ngày 17/7/2025.

Điều 2. Ban Quản lý dự án các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh Gia Lai chịu trách nhiệm phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai thực hiện các bước tiếp theo của dự án theo đúng quy định hiện hành của nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài chính, Y tế; Giám đốc Kho bạc nhà nước khu vực XV; Giám đốc Ban QLDA các công trình Giao thông và Dân dụng tỉnh; Giám đốc Bệnh viện Mắt Gia Lai; Chủ tịch UBND phường Quy Nhơn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, PVPQT, PVPVX;
- Lưu: VT, X5, V6, V4.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang